

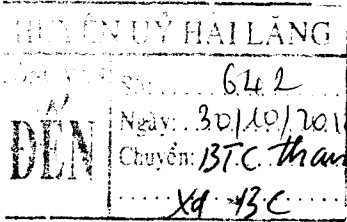
TỈNH ỦY QUẢNG TRỊ  
BAN TỔ CHỨC

\*

Số 1460 - CV/BTCTU  
Về xây dựng báo cáo 01 năm thực hiện  
Nghị quyết số 18-NQ/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quảng Trị, ngày 29 tháng 10 năm 2018



Kính gửi: - Ban cán sự Đảng UBND tỉnh;  
- Ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và các đảng ủy  
khối trực thuộc Tỉnh ủy.

*B. An*

Thực hiện Công văn số 6471-CV/BTCTW ngày 19/10/2018 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị Ban cán sự đảng UBND tỉnh và ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Tỉnh ủy báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 86-KH/TU ngày 07/5/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, cụ thể như sau (có đề cương báo cáo và mẫu biểu gửi kèm theo):

- Ban cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo theo Đề cương 1 và các mẫu biểu số 1, 4, 5, 6, 7 có liên quan đến tổ chức bộ máy, biên chế thuộc thẩm quyền quản lý của Ban cán sự đảng UBND tỉnh.

- Ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy báo cáo theo Đề cương số 2 và mẫu biểu số 5.

- Ban thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Ban thường vụ Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh báo cáo tiến độ triển khai thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy 02 cơ quan Đảng ủy Khối đến thời điểm hiện nay (theo hướng dẫn tại Công văn số 1285-CV/BTCTU ngày 17/7/2018 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã gửi đến các đơn vị).

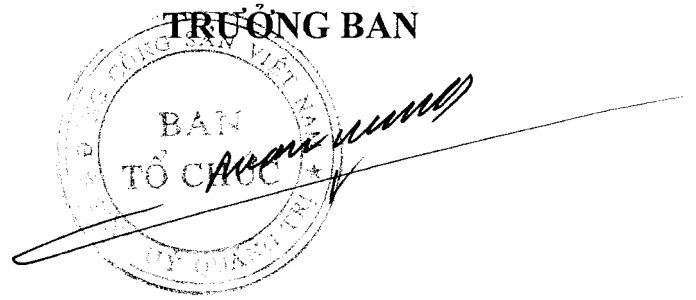
Nhận được Công văn này, đề nghị các địa phương, đơn vị khẩn trương báo cáo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu nêu trên và gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước ngày 06/11/2018 (trong đó, đối với các biểu mẫu gửi thêm bản điện tử về địa

chỉ: Hoangthilemai@tinhuylquangtri.vn) để tổng hợp báo cáo Ban Tổ chức Trung ương Đảng đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Sở Nội vụ,
- Phòng Tổ chức - Cán bộ,
- Lưu Văn thư.

CV-về kết quả thực hiện NQ 18



**Phan Văn Phụng**

## **ĐỀ CƯƠNG 2**

### **BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 18-NQ/TW NGÀY 25/10/2017 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG VÀ KẾ HOẠCH SỐ 86-KH/TU NGÀY 07/5/2018 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH** *(Đề cương báo cáo đối với Ban Thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy ban hành kèm theo Công văn số ~~146~~CV/BTCTU ngày 29/10/2018 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)*

-----

## **I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, KẾ HOẠCH**

### **1. Thực trạng tổ chức bộ máy của địa phương**

- Dân số, diện tích; số đơn vị hành chính cấp xã; số thôn, tổ dân phố.
- Số lượng tổ chức đảng cấp trên cơ sở; tổ chức cơ sở đảng. Số lượng đảng viên.
- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP *(trong đó nêu cụ thể số lượng công chức, viên chức, hợp đồng 68)*.
- Tổng số người thực tế hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách ở cấp xã; thôn, tổ dân phố.

### **2. Kết quả quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch**

- Công tác quán triệt; lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án... thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 86-KH/TU.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, KẾ HOẠCH**

### **1. Về tổ chức bộ máy**

- Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật, quy định, quyết định, hướng dẫn... về tổ chức bộ máy, biên chế để triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 86-KH/TU.

- Kết quả triển khai thực hiện thí điểm mô hình cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.

- Kết quả thực hiện nhất thể hóa một số chức danh lãnh đạo: Trưởng ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm BDCT huyện; thí điểm Trưởng ban Dân vận đồng thời là Chủ tịch UBMT cấp huyện; thí điểm nhất thể hóa một số chức danh: Trưởng Ban Tổ chức đồng thời là Trưởng phòng Nội vụ; UBKT đồng thời là Chánh Thanh tra.

- Kết quả công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị tại địa phương theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 86-KH/TU.

- Kết quả triển khai thực hiện hợp nhất Văn phòng cấp uỷ với Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.

- Kết quả thực hiện mô hình bí thư cấp uỷ đồng thời là Chủ tịch HĐND cấp xã (đã thực hiện ở bao nhiêu đơn vị xã, phường, thị trấn). Kết quả thực hiện mô hình bí thư cấp uỷ đồng thời là Chủ tịch UBND cấp xã (đã thực hiện ở bao nhiêu đơn vị xã, phường, thị trấn).

- Kết quả thực hiện thí điểm một số mô hình mới về tổ chức, kiêm nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý phù hợp với tình hình địa phương (ngoài Kế hoạch số 86-KH/TU).

- Kết quả thực hiện việc khoán kinh phí chi phụ cấp theo định mức cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, tổ dân phố.

- Kết quả thực hiện mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố (có bao nhiêu thôn, tổ dân phố thực hiện; tăng, giảm so với năm 2017).

- Kết quả khắc phục tình trạng thôn, tổ dân phố chưa có tổ chức đảng và tình trạng trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố không phải là đảng viên.

## **2. Về tình giản biên chế**

- Kết quả thực hiện việc tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị từ thời điểm ngày 30/4/2015 đến 31/10/2018 (Tổng số biên chế giảm. Trong đó, thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ (trong đó: theo đối tượng; theo cơ quan, đơn vị).

- Kết quả chi thường xuyên năm 2018 so với năm 2017 (tăng, giảm; phân tích nguyên nhân do sắp xếp lại tổ chức bộ máy, biên chế).

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Đánh giá chung kết quả đạt được, chưa đạt được; những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc khi thực hiện hợp nhất, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, giảm số lượng lãnh đạo, tinh giản biên chế; nguyên nhân chủ quan, khách quan; bài học kinh nghiệm để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 86-KH/TU.

## **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, KẾ HOẠCH**

1. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 86-KH/TU trong năm 2019.

2. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 86-KH/TU trong các năm tiếp theo.

**V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VỀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, KẾ HOẠCH**

1. Kiến nghị, đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy
2. Kiến nghị, đề xuất với Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư
3. Kiến nghị đề xuất với Quốc hội, Chính phủ, ban, bộ, ngành Trung ương

**\* Lưu ý:**

Số liệu báo cáo thực trạng: Thời điểm ngày 31/10/2017

Số liệu báo cáo kết quả thực hiện: Thời điểm ngày 31/10/2018

Thời điểm gửi báo cáo: trước ngày 15/11/2018

Riêng kết quả thực hiện việc tinh giản biên chế, tính từ thời điểm ngày 30/4/2015 đến 31/10/2018

---

TỈNH ỦY (THÀNH ỦY) ...

**BIỂU SỐ 05: KẾT QUẢ 01 NĂM THỰC HIỆN MỘT SỐ NỘI DUNG  
NGHỊ QUYẾT 18-NQ/TW, NGÀY 25/10/2017 CỦA BCHTW**

CỦA

(Kèm theo Báo cáo số .... -BC/TU ngày ...../...../2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Thành ủy) .....)

Số TT	Danh mục	Tổng số đơn vị	Số đơn vị thực hiện	Giảm số lượng lãnh đạo		Giảm số lượng tổ chức		Giảm biên chế do sắp xếp lại tổ chức bộ máy
				Cấp sở	Cấp phòng	Cấp sở	Cấp phòng	
	<b>TỔNG CỘNG</b>							
1	Trưởng ban tuyên giáo đồng thời là giám đốc trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện							
2	Thí điểm trưởng ban dân vận đồng thời là chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện							
3	Thí điểm trưởng ban dân vận đồng thời là chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh							
4	Thí điểm trưởng ban tổ chức cấp ủy đồng thời là trưởng phòng nội vụ cấp huyện							
5	Thí điểm trưởng ban tổ chức cấp ủy đồng thời là giám đốc sở nội vụ cấp tỉnh							
6	Thí điểm chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy đồng thời là chánh thanh tra cấp huyện							
7	Thí điểm chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy đồng thời là chánh thanh tra cấp tỉnh							
8	Thí điểm hợp nhất ban tổ chức cấp ủy với phòng nội vụ cấp huyện							
9	Thí điểm hợp nhất ban tổ chức cấp ủy với sở nội vụ cấp tỉnh							
10	Thí điểm hợp nhất cơ quan ủy ban kiểm tra cấp ủy với thanh tra cấp huyện							
11	Thí điểm hợp nhất cơ quan ủy ban kiểm tra cấp ủy với thanh tra cấp tỉnh							
12	Thí điểm hợp nhất các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện							

Số TT	Danh mục	Tổng số đơn vị	Số đơn vị thực hiện	Giảm số lượng lãnh đạo		Giảm số lượng tổ chức		Giảm biên chế do sắp xếp lại tổ chức bộ máy
				Cấp sở	Cấp phòng	Cấp sở	Cấp phòng	
13	Thí điểm hợp nhất các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh							
14	Hợp nhất văn phòng cấp uỷ với văn phòng hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân cấp huyện ở những nơi có điều kiện							
15	Thực hiện mô hình trung tâm phục vụ hành chính công, cơ chế một cửa, một cửa liên thông							
16	Hợp nhất văn phòng đoàn đại biểu Quốc hội, văn phòng hội đồng nhân dân và văn phòng uỷ ban nhân dân cấp tỉnh							
17	Hợp nhất các cơ quan chuyên môn thuộc uỷ ban nhân dân cấp tỉnh							
18	Hợp nhất các cơ quan chuyên môn thuộc uỷ ban nhân dân cấp huyện							
19	Sắp xếp Ban Bảo vệ CSSKCB cấp tỉnh							
20	Sắp xếp đầu mối trực thuộc các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp uỷ cấp tỉnh							
21	Tổ chức cơ quan tham mưu giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện							
22	Tổ chức cơ quan tham mưu giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh							
23	Tổ chức lại đảng bộ khối doanh nghiệp cấp tỉnh							
24	Sắp xếp các ban chỉ đạo cấp tỉnh							
25	Sắp xếp các ban quản lý dự án cấp huyện							
26	Sắp xếp các ban quản lý dự án cấp tỉnh							
27	Bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cấp huyện							

Số TT	Danh mục	Tổng số đơn vị	Số đơn vị thực hiện	Giảm số lượng lãnh đạo		Giảm số lượng tổ chức		Giảm biên chế do sắp xếp lại tổ chức bộ máy
				Cấp sở	Cấp phòng	Cấp sở	Cấp phòng	
28	Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cấp xã							
29	Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện							
30	Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã							
31	Sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện							
32	Sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện							
33	Hợp nhất thôn, tổ dân phố							
34	Khắc phục tình trạng thôn, tổ dân phố chưa có tổ chức đảng							
35	Khắc phục tình trạng trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố không phải là đảng viên							
36	Thực hiện mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố							

\* Chi tiết phụ lục liên hệ: Đ/c Nguyễn Xuân Hương, Chuyên viên chính Vụ Tổ chức - Điều lệ, Ban Tổ chức Trung ương; SĐT: 0904499102.

\* File mềm xin gửi về địa chỉ EMAIL: [xuanhuong13101979@yahoo.com.au](mailto:xuanhuong13101979@yahoo.com.au)